SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP

HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THPT
NĂM HỌC 2024-2025
Môn: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU**	**4.0**
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do của đoạn trích.	0.5
	2	Liệt kê 02 từ ngữ thể hiện cảm nhận của nhân vật trữ tình về cánh tay Mẹ trong đoạn trích: có thể chọn 02 từ trong các từ ngữ sau *rắn rỏi, dịu hiền, lấm láp, ấm áp*	0.5
	3	- Biện pháp tu từ ẩn dụ: + *Mẹ Việt Nam:* ẩn dụ cho Tổ quốc Việt Nam + *Con về gối đầu trên cánh tay của Mẹ:* người con trở về với quê hương đất nước – nơi chở che, nuôi dưỡng và vỗ về tâm hồn. - Tác dụng: + Tăng sức gợi hình và gợi cảm cho ngôn ngữ thơ, giúp truyền tải cảm xúc sâu lắng, trữ tình. + Thể hiện mối quan hệ thiêng liêng giữa người con và Tổ quốc, làm nổi bật tình cảm tha thiết, gắn bó sâu nặng của nhân vật trữ tình đối với đất nước, quê hương.	1.0
	4	Sự vận động cảm xúc của của nhân vật trữ tình *con:* - Nỗi nhớ thương và khao khát được trở về bên Mẹ - Tổ quốc, được che chở, được tiếp thêm sức mạnh tinh thần. - Tự hào, biết ơn trước sức sống kiên cường của Mẹ – Tổ quốc - Xót xa khi đất nước bị chia cắt và tình cảm gắn bó sâu nặng, yêu thương dành cho Mẹ - Tổ quốc.	1.0
	5	Từ những suy ngẫm của nhân vật trữ tình về đất nước, học sinh rút ra một bài học về lẽ sống cho bản thân và lý giải (Trả lời từ 5-7 dòng). Có thể theo hướng: + Biết ơn và gắn bó với cội nguồn, quê hương đất nước + Trân trọng những giá trị bình dị nhưng thiêng liêng của đất nước + Sống có trách nhiệm với đất nước. …..	1.0
II		**VIẾT**	**6.0**
	1	**Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình tượng Người Mẹ - Tổ quốc trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.**	**2.0**
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức và dung lượng đoạn văn Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (200 chữ) của đoạn văn.	0.25

		Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận Phân tích hình tượng Người Mẹ - Tổ quốc trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.	0.25
		c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: - Hình tượng Người Mẹ - Tổ quốc trong đoạn trích: + Hình ảnh Mẹ là ẩn dụ cho Tổ quốc: cao cả, giàu đức hy sinh, cần lao, bao dung. + Tổ quốc nuôi dưỡng, che chở, là điểm tựa tinh thần cho nhân dân trong chiến tranh gian khổ. - Nghệ thuật: + Sử dụng ẩn dụ, nhân hóa khắc họa hình ảnh Tổ quốc như người mẹ dịu hiền, giàu sức sống. + Giọng thơ trữ tình, sâu lắng, đậm chất suy tưởng. + Ngôn ngữ gần gũi, giàu cảm xúc; hình ảnh cụ thể, giàu sức gợi. -> Ca ngợi mối quan hệ thiêng liêng giữa con và đất nước – như tình mẫu tử	1.0
		d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0.25
		đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.25
	2	Mark Twain - Nhà văn nổi tiếng người Mỹ - đã từng nói *Hai mươi năm sau lúc này, bạn sẽ thấy thất vọng vì những điều mình không làm hơn vì những điều mình đã làm. Vậy nên hãy tháo nút dây. Hãy cho thuyền rời khỏi bến cảng an toàn. Hãy căng buồm đón gió. Tìm tòi. Ước mơ. Khám phá.* Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: **Tuổi trẻ cần có sự trải nghiệm.**	**4.0**
		a. Đảm bảo bố cục và dung lượng bài văn nghị luận Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (600 chữ) của bài văn.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: **Tuổi trẻ cần có sự trải nghiệm.**	0.5
		c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu - Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng sau: * Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. * Thân bài: - Giải thích: Trải nghiệm là quá trình tìm tòi, tiếp xúc với những điều	2.5

		mới mẻ trong đời sống để rút ra bài học, kinh nghiệm, vốn sống ý nghĩa cho chính bản thân mình. - Bàn luận: Trải nghiệm có vai trò quan trọng đối với cuộc sống của mỗi con người đặc biệt là tuổi trẻ + Trải nghiệm đem lại hiểu biết và kinh nghiệm thực tế; giúp người trẻ trưởng thành về cách nghĩ, cách sống, bồi đắp tình cảm, tâm hồn. + Trải nghiệm giúp người trẻ khám phá bản thân và cuộc sống để có những lựa chọn đúng đắn và sáng suốt cho tương lai. + Trải nghiệm giúp tuổi trẻ dám dấn thân, thử nghiệm để sáng tạo; biết cách vượt qua những trở ngại khó khăn, tôi luyện bản lĩnh, ý chí để thành công. - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác. + Phê phán một bộ phận giới trẻ sống thụ động, ỷ lại, thích hưởng thụ + Trải nghiệm không đồng nghĩa với việc chạy theo trào lưu, vô bổ, gây lãng phí thời gian, tiền bạc… * Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận. *Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.*	
		d. Diễn đạt - Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0.25
		đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
Tổng điểm			**10,0**